TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN S - TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **01** /2023/QĐCNHGT-DS	*S, ngày 27 tháng 3 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của bà Nguyễn Thị Bích T và bà Võ Thị C;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" nộp ngày 14/02/2023 của bà Nguyễn Thị Bích T;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 3 năm 2023 về thỏa thuận giải quyết của các bên tham gia hòa giải sau đây sau đây:

1. Bà **Nguyễn Thị Bích T** - Sinh năm 1966; Địa chỉ: tổ 34 A, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng.

2. Bà **Võ Thị C** - Sinh năm 1976; Địa chỉ: tổ 33 A, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 3 năm 2023 có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 3 năm 2023, cụ thể như sau:

Bà Võ Thị C có nghĩa vụ thanh toán cho bà Nguyễn Thị Bích T số tiền 87.000.000 đồng *(Tám mươi bảy triệu đồng)*.

Thời gian và phương thức trả nợ: Trả dần hàng tháng, mỗi tháng trả 3.000.000đ (Ba triệu đồng) vào ngày 16 hàng tháng, bắt đầu từ tháng 3/2023 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

Trường hợp bà Võ Thị C vi phạm nghĩa vụ trả tiền một trong các đợt đến hạn phải trả thì bà Nguyễn Thị Bích T có quyền yêu cầu thi hành án đối với toàn bộ số tiền còn lại chưa trả.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thanh toán xong tất cả các khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- VKSND quận S, ĐN;
- Chi cục THADS quận S, ĐN;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hạnh